

Số: /2025/TT-BXD

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

THÔNG TƯ

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA THÔNG TƯ 24/2021/TT-BGTVT NGÀY 22 THÁNG 11 NĂM 2021 CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ, BẢO TRÌ CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG

Căn cứ Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 29 tháng 6 năm 2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Hàng không dân dụng Việt Nam ngày 21 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 28 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số .../2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số.../2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;¹

Căn cứ Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay; Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng; Nghị định 20/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 05/2021/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý, khai thác cảng hàng không, sân bay và Nghị định số 64/2022/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực hàng không dân dụng.

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

¹ Nghị định dự kiến thay thế 44/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2018 và sẽ cập nhật khi Nghị định được ban hành

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng và Cục trưởng Cục Hàng không Việt Nam;

Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2021/TT-BGTVT ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, bảo trì công trình hàng không.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2021/TT-BGTVT ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, bảo trì công trình hàng không (sau đây gọi là Thông tư số 24/2021/TT-BGTVT)

1. Bổ sung điểm h khoản 3 Điều 4 như sau:

“h. Các chi phí hạng mục bảo trì đảm bảo an toàn, an ninh hàng không khác”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 6 như sau:

“a) Đối với các công trình hàng không đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp do Bộ Xây dựng là chủ đầu tư: Bộ Xây dựng phê duyệt quy trình bảo trì công trình;”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm g khoản 1 Điều 7 như sau:

“g) Quy trình vận hành, khai thác công trình (nếu có); quy trình bảo trì công trình; tài liệu khai thác công trình hoặc tài liệu khai thác sân bay (nếu có);”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 7 như sau:

“a) Các tài liệu quy định tại khoản 1 Điều này;”.

5. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 3 Điều 9 như sau:

“a) Sửa chữa định kỳ công trình hàng không bao gồm sửa chữa hư hỏng hoặc thay thế bộ phận công trình, thiết bị lắp đặt vào công trình bị hư hỏng được thực hiện định kỳ theo quy định của quy trình bảo trì;”.

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 12 như sau:

"4. Lập, phê duyệt và điều kế hoạch bảo trì đối với công trình kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý.

a) Căn cứ tình trạng kỹ thuật của công trình, người được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý phối hợp với Cục Hàng không Việt Nam tiến hành khảo sát, lập biên bản xác định hiện

trạng các dấu hiệu xuống cấp, hư hỏng của công trình hoặc thiết bị lắp đặt vào công trình. Biên bản xác nhận hiện trạng các hư hỏng công trình được lập theo biểu mẫu tại Phụ lục 01A ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Căn cứ tình trạng kỹ thuật của công trình, các thông tin về quy mô và kết cấu công trình, lịch sử bảo trì công trình, các thông tin và dữ liệu khác, tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình bảo trì, định mức, quy định về ưu tiên tại khoản 2 Điều này và Biên bản xác nhận hiện trạng các dấu hiệu xuống cấp, hư hỏng công trình hoặc thiết bị lắp đặt vào công trình quy định tại điểm a khoản 4 Điều này, người được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý tổ chức rà soát, tổng hợp khối lượng và lập kế hoạch bảo trì công trình kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý hàng năm theo biểu mẫu quy định tại Phụ lục 02 ban hành kèm theo Thông tư này, trình Bộ Xây dựng trước ngày 15 tháng 10 hàng năm, đồng thời gửi Cục Hàng không Việt Nam;

c) Cục Hàng không Việt Nam báo cáo Bộ Xây dựng kết quả rà soát kế hoạch bảo trì do người được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý tổ chức lập trước ngày 30 tháng 10 hàng năm;

d) Bộ Xây dựng tổ chức chấp thuận kế hoạch bảo trì công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý trước ngày 15 tháng 11 hàng năm.

7. Bổ sung khoản 5 Điều 12 như sau:

“5. Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bảo trì.

a) Trường hợp cần điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bảo trì đã được phê duyệt hoặc công trình sửa chữa ngoài kế hoạch bảo trì đã được phê duyệt hoặc cần bổ sung kinh phí bảo trì công trình, người được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý tổng hợp nhu cầu và gửi Cục Hàng không Việt Nam;

b) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, Cục Hàng không Việt Nam báo cáo Bộ Xây dựng kết quả rà soát nhu cầu và nội dung điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bảo trì do người được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý đề nghị;

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc, Bộ Xây dựng tổ chức xem xét, chấp thuận điều chỉnh, bổ sung kế hoạch bảo trì công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý.”

8. Sửa đổi điểm a, điểm b khoản 1 Điều 14 như sau:

“a) Công trình nhà ga hành khách, nhà ga hàng hóa, khu kỹ thuật máy bay (hangar), kho hàng hóa, các công trình kết cấu nhíp lớn dạng khung khác cấp đặc biệt trở lên; Đài kiểm soát không lưu cấp 1 trở lên;

b) Đường cất hạ cánh;”.

9. Sửa đổi, bổ sung điểm b, điểm c khoản 2 Điều 20 như sau:

“b) Kiểm tra, khảo sát, phối hợp với người được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý xác định hiện trạng các dấu hiệu xuống cấp, những hư hỏng của công trình hoặc thiết bị lắp đặt vào công trình. Kiểm tra, giám sát, xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý tổ chức, cá nhân vi phạm về quản lý và bảo trì công trình hàng không;

c) Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan chuyên môn về xây dựng đối với công tác bảo trì kết cấu hạ tầng hàng không và các nội dung thuộc trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước chuyên ngành hàng không liên quan đến quản lý, bảo trì công trình hàng không theo quy định của pháp luật.”

10. Thay thế cụm từ “Bộ Giao thông vận tải” bằng cụm từ “Bộ Xây dựng” tại điểm c khoản 1 Điều 6, điểm a và điểm b khoản 2 Điều 13, khoản 4 Điều 16, khoản 3 Điều 17, khoản 3 Điều 18, khoản 2 và khoản 3 Điều 19, khoản 1 Điều 20 và khoản 2 Điều 22.

11. Sửa đổi bổ sung Phụ lục 01 và bổ sung Phụ lục 01A ban hành kèm theo Thông tư này sau Phụ lục 01 Thông tư 24/2021/TT-BGTVT.

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với danh mục dự án ưu tiên cho phép chuẩn bị đầu tư hoặc kế hoạch bảo trì đối với công trình kết cấu hạ tầng hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý đã trình Bộ Giao thông vận tải thì tiếp tục thực hiện đến khi được phê duyệt theo quy định tại Thông tư 24/2021/TT-BGTVT.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng năm 2025.

2. Chánh Văn phòng, Chánh Thanh tra, các Vụ, Cục Kết cấu hạ tầng xây dựng, Cục Hàng không Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Cục Kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ GTVT;
- Báo
- Lưu: VT, Cục KCHTXD.

BỘ TRƯỞNG

Trần Hồng Minh

PHỤ LỤC 01

(Ban hành kèm theo Thông tư số:/2025/TT-BXD ngày ... tháng ... năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN BÀN GIAO, TIẾP NHẬN TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG
HÀNG KHÔNG**

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

Căn cứ Quyết định số ngày ... tháng ... năm ... của về việc.....¹;

Hôm nay, ngày... tháng... năm..., tại , việc bàn giao, tiếp nhận tài sản kết cấu hạ tầng hàng không được thực hiện như sau:

A. THÀNH PHẦN THAM GIA BÀN GIAO, TIẾP NHẬN

1. Đại diện bên giao:

Ông (Bà): Chức vụ:

Ông (Bà):..... Chức vụ:

2. Đại diện bên nhận:

Ông (Bà):..... Chức vụ:

Ông (Bà):..... Chức vụ:

3. Đại diện cơ quan chứng kiến (nếu có):

Ông (Bà):..... Chức vụ:

Ông (Bà):..... Chức vụ:

B. NỘI DUNG BÀN GIAO, TIẾP NHẬN

1. Danh mục tài sản bàn giao, tiếp nhận:

TT	Danh mục tài sản (Chi tiết theo từng loại tài sản)	Đơn vị tính	Số lượng/khối lượng	Năm đưa vào sử	Diện tích đất (m ²) ²	Diện tích sàn sử dụng	Nguyên giá (nghìn đồng) ⁴	Giá trị còn lại (nghìn đồng)	Tình trạng tài sản ⁵	Ghi chú
----	--	-------------	---------------------	----------------	--	-----------------------	--------------------------------------	------------------------------	---------------------------------	---------

				dụng		(m ²) ³				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Tổng cộng									
I	Kết cấu hạ tầng sân bay									
1	Đường băng									
1.1										
1.2										
2	Hàng rào									
2.1										
2.2										
II	Công trình cung cấp dịch vụ bảo đảm hoạt động bay									
1	Tài sản A									
	Tài sản B									
	Tổng cộng:									

2. Các hồ sơ liên quan đến việc quản lý, sử dụng tài sản bàn giao, tiếp nhận:

3. Trách nhiệm của các bên giao nhận:

a) Trách nhiệm của Bên giao:

b) Trách nhiệm của Bên nhận:

4. Ý kiến của các bên tham gia bàn giao, tiếp nhận:

ĐẠI DIỆN BÊN NHẬN

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN BÊN GIAO

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN CƠ QUAN CHỨNG KIẾN (nếu có)
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

¹ Ghi rõ số, ngày tháng, trích yếu quyết định của cấp có thẩm quyền về việc giao tài sản/thu hồi tài sản/điều chuyển tài sản/sử dụng tài sản để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công - tư).

² Diện tích đất kê khai tại cột số 6 được áp dụng đối với tài sản gắn liền với đất là diện tích trong quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc văn bản của cấp có thẩm quyền hoặc diện tích đất thực tế quản lý, sử dụng.

³ Diện tích sàn sử dụng kê khai tại cột số 7 được áp dụng đối với tài sản là nhà gắn liền với đất.

⁴ Nguyên giá, giá trị còn lại tại cột 8, cột 9 xác định theo quy định tại khoản ... Điều ... Nghị định số .../2025/NĐ-CP của Chính phủ.

⁵ Tình trạng tài sản tại cột 10 ghi: đang sử dụng, hỏng.

PHỤ LỤC 01A

(Ban hành kèm theo Thông tư số:/2025/TT-BXD ngày ... tháng ... năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN XÁC NHẬN HIỆN TRẠNG TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG HÀNG KHÔNG

Căn cứ Nghị định số/2025/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2025 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng hàng không;

Căn cứ Thông tư số:/2025/TT-BXD ngày ... tháng ... năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Hôm nay, ngày... tháng... năm..., tại, chúng tôi xác nhận hiện trạng tài sản kết cấu hạ tầng hàng không như sau:

A. THÀNH PHẦN

1. Đại diện bên Cục Hàng không Việt Nam/Cảng vụ hàng không:

Ông (Bà): Chức vụ:

Ông (Bà): Chức vụ:

Ông (Bà): Chức vụ:

2. Đại diện bên người được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý:²

Ông (Bà): Chức vụ:

Ông (Bà): Chức vụ: **B.**

NỘI DUNG

1. Ghi nhận hiện trạng công trình/hạng mục công trình/thiết bị như sau:

² Ghi cụ thể tên người được giao quản lý, sử dụng và khai thác công trình hàng không do Nhà nước đầu tư, quản lý

TT	Tên công trình/hạng mục công trình/thiết bị	Tình trạng³	Ghi chú⁴
1			
2			
3			
4			
5			

2. Ý kiến khác của các bên tham gia (nếu có)

.....

ĐẠI DIỆN

CỤC HÀNG KHÔNG VIỆT NAM
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

ĐẠI DIỆN

**NGƯỜI ĐƯỢC GIAO QUẢN LÝ,
SỬ DỤNG VÀ KHAI THÁC
CÔNG TRÌNH HÀNG KHÔNG**
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

³ Ghi tình trạng hư hỏng, xuống cấp của công trình/thiết bị

⁴ Nêu rõ các tài liệu, các nội dung cần chú ý hoặc kèm theo Biên bản như hình ảnh thực tế, các báo cáo hoặc phản ánh của người, tổ chức hoạt động tại cảng hàng không liên quan đến chất lượng công trình, thiết bị, làm ảnh hưởng đến an toàn bay.